

Số: 136 /BC-PVCFC

Cà Mau, ngày 30 tháng 01 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**Tình hình quản trị Công ty**  
**(12 tháng năm 2023)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
  - Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.
- 
- Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
  - Địa chỉ trụ sở chính: Lô D, khu công nghiệp phường 1, đường Ngô Quyền, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.
  - Điện thoại: 02903.819000
  - Fax: 02903.590501 Email: contact@pvcfc.com.vn
  - Vốn điều lệ: 5.294.000.000.000 đồng
  - Mã chứng khoán: DCM
  - Cơ cấu tổ chức quản lý Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc. (theo khoản a, Điều 137, LDN2020)
  - Thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: đã thực hiện
  - Công ty thành lập: Ủy ban kiểm toán và Quản trị rủi ro, Ủy ban Quản trị-Nhân sự và lương thưởng, Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT.
  - Công ty con: Công ty cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam (PPC)

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	1462/NQ-PVCFC	12/6/2023	Nghị quyết phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
2	1481/NQ-PVCFC	13/6/2023	Ban hành Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
3	1492/NQ-PVCFC	14/6/2023	Chấp thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng mua bán khí với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
4	70/NQ-PVCFC	10/01/2024	Nghị quyết phiên họp ĐHĐCĐ bất thường
5	88/NQ-PVCFC	12/01/2024	Ban hành Điều lệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
6	90/QĐ-PVCFC	12/01/2024	Sửa đổi và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
7	91/QĐ-PVCFC	12/01/2024	Sửa đổi và ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau

- Ngày 12/6/2023, Công ty đã tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thành công ngay lần đầu tiên và đúng thời gian quy định. Tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên ngày 12/6/2023, cổ đông đã thông qua, phê duyệt các báo cáo, tờ trình của HĐQT.

- ĐHĐCĐ đã thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Hợp đồng mua bán khí với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (là Cổ đông lớn và là người có liên quan của Công ty) và ủy quyền cho HĐQT sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT phù hợp Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành. Trong tháng 7/2023, trên cơ sở Điều lệ Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT đã phê duyệt và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty kèm theo Quyết định số 1824/QĐ-PVCFC ngày 18/7/2023, Quy chế hoạt động của HĐQT kèm theo Quyết định số 1823/QĐ-PVCFC ngày 18/7/2023 để thực hiện và công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Công ty.

- Số lượng thành viên HĐQT, BKS, TGD tham dự đại hội cổ đông thường niên:

+ Tất cả thành viên HĐQT: 7/7 người.

+ Tất cả thành viên Ban kiểm soát: 3/3 người.

+ Tổng giám đốc: 1/1 người.

+ Đại diện của đơn vị kiểm toán độc lập Deloitte Việt Nam: 1 người.

- Tại phiên họp, Đoàn chủ tịch đã mời bên thứ 3 (cổ đông) để tham gia Ban kiểm phiếu nhằm giám sát công tác kiểm phiếu nhằm đảm bảo tính khách quan và minh bạch.

- Tại phiên họp ĐHĐCĐ bất thường ngày 10/01/2024, HĐQT đã thực hiện hình thức họp trực tuyến kết hợp truyền thống, qua đó tạo điều kiện tối đa để các cổ đông có thể tham và phát biểu ý kiến, mở cổng biểu quyết trước giờ khai mạc 03 ngày để cổ đông có thể biểu quyết từ xa. Tất cả các câu hỏi của cổ đông đều được Đoàn chủ tịch trả lời đầy đủ, thỏa đáng.

## II. Hội đồng quản trị

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

#### 1.1 Thành viên HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT/ TV HĐQT độc lập		
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Ngày bổ nhiệm đầu tiên
1	Ông Trần Ngọc Nguyên	Chủ tịch HĐQT	10/1/2024		10/1/2019
2	Ông Văn Tiến Thanh	TV HĐQT kiêm TGD	12/6/2023 <sup>(1)</sup>		12/6/2018
3	Ông Trần Mỹ	TV HĐQT	25/6/2020 <sup>(2)</sup>	10/01/2024	15/01/2015
4	Ông Nguyễn Đức Hạnh	TV HĐQT	25/6/2020		25/6/2020
5	Ông Lê Đức Quang	TV HĐQT	27/4/2021		25/6/2020
6	Ông Trương Hồng	TV HĐQT độc lập	27/4/2021		27/4/2021
7	Bà Đỗ Thị Hoa	TV HĐQT độc lập	27/4/2021		27/4/2021
8	Ông Nguyễn Đức Thuận	TV HĐQT	10/01/2024 <sup>(3)</sup>		10/01/2024

<sup>(1)</sup> Ông Văn Tiến Thanh tiếp tục được ĐHCĐ bầu lại làm Thành viên HĐQT từ ngày 12/6/2023.

<sup>(2)</sup> Ông Trần Mỹ từ nhiệm từ ngày 01/8/2023 và được ĐHCĐ miễn nhiệm từ 10/01/2024 tại phiên họp bất thường.

<sup>(3)</sup> Ông Nguyễn Đức Thuận được ĐHCĐ bầu từ ngày 10/01/2024 tại phiên họp bất thường.

- Cơ cấu Thành viên HĐQT:

TT	Tiêu chí	Trần Ngọc Nguyên	Văn Tiến Thanh	Trần Mỹ	Nguyễn Đức Hạnh	Lê Đức Quang	Đỗ Thị Hoa	Trương Hồng	Nguyễn Đức Thuận
1	Chức vụ trong HĐQT/ tham gia ban điều hành	Chủ tịch/ không điều hành	TV kiêm TGD	TV không điều hành	TV không điều hành	TV không điều hành	TV độc lập	TV độc lập	TV không điều hành
2	Giới tính	Nam	Nam	Nam	Nam	Nam	Nữ	Nam	Nam
3	Độ tuổi	46	55	61	51	47	63	64	49
4	Lĩnh vực chuyên môn	Thạc sĩ Lọc hóa dầu, Thạc sĩ Quản lý kinh tế, Tiến sĩ Công nghệ hóa học	Kỹ sư Cơ khí Nông Lâm	Kỹ sư Kinh tế công nghiệp	Kỹ sư Kinh tế năng lượng	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh, Kỹ sư Công nghệ - Hóa dầu	Cử nhân chuyên ngành Kế toán công nghiệp	Tiến sĩ nông nghiệp, chuyên ngành Đất và Phân bón	Kỹ sư Kinh tế Vận tải thủy bộ
5	Ủy ban KT&QTRR	-	-	TV	-	TV	Chủ tịch	-	-
6	Ủy ban QT-NS&LT	-	-	TV	TV	-	-	Chủ tịch	-

TT	Tiêu chí	Trần Ngọc Nguyên	Văn Tiến Thanh	Trần Mỹ	Nguyễn Đức Hạnh	Lê Đức Quang	Đỗ Thị Hoa	Trương Hồng	Nguyễn Đức Thuận
	Nắm giữ chức vụ quản lý tại Công ty khác	không	không	không	không	không	không	không	Chủ tịch HĐQT công ty PPC

## 1.2. Thư ký quản trị Công ty - Người phụ trách quản trị Công ty.

HĐQT đã bổ nhiệm 01 người phụ trách về quản trị Công ty kiêm Thư ký quản trị Công ty, thông tin về nhân sự đảm nhiệm như sau:

Stt	Họ và tên	Giới tính	Chuyên ngành đào tạo	Kinh nghiệm làm việc
1	Ông Đỗ Thành Hưng	Nam	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ sư Công nghệ Lọc - Hóa dầu.</li> <li>- Cử nhân Kinh tế chính trị.</li> <li>- Thạc sĩ QKTD.</li> <li>- Chuyên sâu về Thư ký Công ty (CSMP-VIOD)</li> <li>- Chứng nhận TVHĐQT (DCP-VIOD)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu, phân tích về chất lượng dầu thô và sản phẩm dầu mỏ</li> <li>- Nghiên cứu, đánh giá, phân tích về thị trường dầu mỏ và sản phẩm dầu; thiết lập, thẩm định và quản lý dự án đầu tư.</li> <li>- Đề xuất, triển khai, quản lý khoản đầu tư dự án, đầu tư tài chính và dịch vụ tài chính trong Công ty tài chính.</li> <li>- Quản trị rủi ro trong hoạt động ngân hàng, xử lý nợ có vấn đề.</li> <li>- Quản lý hệ thống chất lượng theo tiêu chuẩn ISO.</li> <li>- Thư ký Công ty (từ 1/2016).</li> </ul>

## 2. Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác của các Thành viên HĐQT và xung đột lợi ích liên quan đến PVCFC:

Stt	Thành viên HĐQT	Sở hữu, nắm giữ các chức vụ quản lý, điều hành tại các công ty niêm yết khác	Xung đột lợi ích với PVCFC
1	Ông Trần Ngọc Nguyên	Không	Không
2	Ông Văn Tiến Thanh	Không	Không
3	Ông Trần Mỹ	Không	Không
4	Ông Nguyễn Đức Hạnh	Không	Không
5	Ông Lê Đức Quang	Không	Không
6	Ông Trương Hồng	Không	Không
7	Bà Đỗ Thị Hoa	Không	Không
8	Ông Nguyễn Đức Thuận	Chủ tịch HĐQT công ty con PPC	Có (từ ngày được bầu là TVHĐQT 10/01/2024)

### 3. Các cuộc họp và hoạt động của HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự đầy đủ
1	Ông Trần Ngọc Nguyên	13/13	100%	
2	Ông Văn Tiến Thanh	13/13	100%	
3	Ông Trần Mỹ	8/8	100%	<i>Từ nhiệm từ ngày 01/8/2023</i>
4	Ông Nguyễn Đức Hạnh	13/13	100%	
5	Ông Lê Đức Quang	13/13	100%	
6	Ông Trương Hồng	13/13	100%	
7	Bà Đỗ Thị Hoa	13/13	100%	

Các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT, tài liệu phiên họp được gửi đến các thành viên trước khi họp 05 ngày và cập nhật đến trước khi họp.

Các thành viên HĐQT (năm 2023) không nắm giữ các chức vụ quản lý, điều hành tại các công ty khác liên quan; không sở hữu chéo đối với nhà cung cấp hoặc các bên liên quan. Riêng TV HĐQT Nguyễn Đức Thuận được bầu từ ngày 10/01/2024 hiện đang kiêm giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty con của PVCFC.

Ngày 29/01/2024, dưới sự chủ trì của Chủ tịch HĐQT, các thành viên HĐQT không điều hành đã họp riêng và trao đổi các vấn đề liên quan đến công tác điều hành của Tổng giám đốc, rà soát công tác quy hoạch các chức danh trong Công ty thuộc quyền quản lý của HĐQT trong đó có việc quy hoạch chức danh TGD giai đoạn đến năm 2025 và giai đoạn 2026-2030.

Ngày 12/6/2023 Công ty đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đúng thời gian quy định.

HĐQT quyết định thực hiện việc chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền nhận cổ tức năm 2022 bằng tiền ngày 17/7/2023 và thực hiện chi trả ngày 11/9/2023 đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty (*chi trả trong vòng 3 tháng kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua*).

HĐQT nhận thức rằng biến đổi khí hậu là vấn đề trọng yếu hiện nay, mặc dù công tác về an toàn, sức khỏe và môi trường luôn được HĐQT và Lãnh đạo Công ty quan tâm thực hiện trong thời gian qua, nhưng trong năm 2023 HĐQT đã triển khai các hành động quyết liệt và rõ ràng hơn trong vấn đề định hướng, xây dựng chiến lược và triển khai thực hành ESG. Tại phiên họp định kỳ tháng 11/2023, HĐQT đã thống nhất phân công cho TV HĐQT Nguyễn Đức Hạnh phụ trách dự án triển khai ESG. Tất cả các thành viên HĐQT đều được đào tạo về ESG và tổ chức đào tạo/phổ biến ESG tới các bộ phận trong Công ty. Tại phiên họp ĐHĐCĐ bất thường ngày 10/01/2024, cổ đông đã đặt các câu hỏi thể hiện sự quan tâm tới vấn đề ESG và Ban lãnh đạo Công ty đã chia sẻ thông tin về tình hình thực hiện ESG của Công ty và cam kết triển khai thực hành quản trị Công ty và ESG theo thông lệ tốt.

Công ty xây dựng chuyên mục về Sức khỏe-An toàn-Môi trường (QHSE) trên

website, trong đó cập nhật các kết quả về đo đạc môi trường định kỳ hàng quý thể hiện sự cam kết và tuân thủ tốt các vấn đề về môi trường và biến đổi khí hậu.

Ngoài các cuộc họp ĐHĐCĐ, Công ty đã tổ chức các buổi gặp mặt nhà đầu tư theo hình thức tập trung hoặc riêng lẻ để tạo điều kiện cho cổ đông/nhà đầu tư có thể nắm bắt và trao đổi thông tin tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

HDQT thực hiện việc rà soát mỗi 6 tháng để đảm bảo rằng các hoạt động của Công ty phù hợp với chiến lược phát triển Công ty.

Thực hiện việc công bố thông tin theo quy định đầy đủ, đúng hạn và không bị phạt hay bị nhắc nhở.

Tại phiên họp tháng 12/2023, HDQT đã thực hiện việc đánh giá hiệu quả hoạt động của HDQT trong năm 2023 dựa trên các tiêu chí được xây dựng trên cơ sở thông lệ tốt.

Công ty chưa ghi nhận bất kỳ thông tin/kết án nào về giao dịch nội gián liên quan đến người nội bộ và nhân viên Công ty trong ba năm qua.

#### **4. Các Ủy ban trực thuộc HDQT:**

- Công ty hiện có 02 Ủy ban trực thuộc HDQT: (i) Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro (KT&QTRR); (ii) Ủy ban Quản trị, Nhân sự và Lương thưởng (QTNS&LT).

- Thành viên của các Ủy ban đều là thành viên HDQT không điều hành và Chủ tịch Ủy ban KT&QTRR là TVHDQT độc lập Đỗ Thị Hoa, chủ tịch Ủy ban QTNS&LT TV HDQT độc lập Trương Hồng.

- Cơ cấu, quy mô thành phần của các Ủy ban là phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty. Hoạt động của các Ủy ban giúp HDQT phát huy được sức mạnh tổng hợp, nâng cao vai trò và phát huy hiệu quả năng lực quản trị của Công ty.

#### **5. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Tổng Giám đốc.**

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Hội đồng Quản trị đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc (“TGD”) và Ban Điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HDQT trong năm 2023 như sau:

o Phương thức giám sát:

- HDQT phân công cho từng thành viên HDQT phụ trách từng lĩnh vực cụ thể và thông qua các Ủy ban để thực hiện việc giám sát Tổng giám đốc và Ban điều hành trong tổ chức, triển khai và thực hiện các nghị quyết của HDQT. HDQT đưa ra các nội dung mà Ban điều hành phải chuẩn bị để trình bày/thảo luận/chất vấn tại cuộc họp HDQT. Tại các cuộc họp, HDQT đều soát xét tình hình thực hiện các nghị quyết, tình hình SXKD của tháng, quý và lũy kế, thảo luận và quyết định thông qua các nghị quyết để Tổng Giám đốc và Ban Điều hành làm cơ sở triển khai thực hiện. Ngoài ra, các Ủy ban của HDQT cũng trao đổi với thành viên Ban điều hành về các nội dung, vấn đề quan tâm giám sát.

- Tham dự các cuộc họp thường kỳ của BĐH về hoạt động SXKD và giao ban định kỳ hàng quý.

- Việc giám sát các hoạt động của Tổng giám đốc và Ban điều hành được HDQT thực hiện thường xuyên, liên tục, đảm bảo cho việc điều hành toàn bộ các hoạt động của Công ty được thông suốt.

o Nội dung giám sát:

- Giám sát về hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình triển khai thực hiện các Nghị quyết/Quyết định, chủ trương của HĐQT, tình hình đảm bảo việc làm cho người lao động, an toàn lao động, quyền con người, chế độ lương thưởng...

- Cập nhật, ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế thuộc thẩm quyền của HĐQT phù hợp với tình hình mới, phân cấp quản lý để tạo điều kiện thuận lợi cho TGD triển khai thực hiện.

- Hỗ trợ kịp thời đảm bảo hiệu quả hoạt động điều hành của TGD, bộ máy giúp việc cho TGD và Người đại diện phần vốn tại doanh nghiệp có vốn góp của Công ty.

- Xem xét, giám sát các báo cáo về tình hình hoạt động SXKD hàng tháng năm 2023, báo cáo tài chính quý I, II, III/2023, quý 4/2022 và BCTC năm 2022 của Công ty.

- o Kết quả giám sát:

- Với những kết quả đạt được trong năm 2023, HĐQT đã thảo luận và đánh giá: TGD và BDH đã đảm bảo được hoạt động sản xuất kinh doanh liên tục, hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu sản xuất, tiêu thụ, đảm bảo việc làm cho người lao động, đảm bảo an toàn sức khỏe nhân viên và kinh doanh có trách nhiệm cao với các bên liên quan, tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty.

- Trong năm 2023, Công ty không vi phạm các quy định của pháp luật về an toàn lao động, quyền con người; không sử dụng lao động trẻ em và không cưỡng bức lao động; không vi phạm quy định và không bị phạt về vấn đề môi trường.

## **6. Hoạt động của các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị**

### **6.1. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán và Quản trị rủi ro (UB KT&QTRR)**

- Ủy ban KT&QTRR thực hiện giám sát thông qua: (i) Trực tiếp theo dõi hoạt động của HĐQT thông qua các cuộc họp, trao đổi, cách thức đưa ra Nghị quyết của HĐQT; (ii) Giám sát hoạt động của BDH thông qua việc chấp hành các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT cũng như cơ chế phân quyền giữa HĐQT và TGD; (iii) Giám sát thông qua kênh báo cáo và tiếp xúc với các thành viên BDH, Kế toán trưởng, Ban Kiểm toán nội bộ, Trưởng ban Pháp chế và Tuân thủ; (iv) Giám sát thông qua kênh báo cáo của Kiểm toán độc lập.

- Ngoài việc trao đổi, thảo luận thường xuyên từng vấn đề cụ thể, trong năm 2023 UBKT&QTRR đã họp 03 phiên, trong đó: (i) Xem xét các vấn đề trọng yếu về quản trị rủi ro qua đó đưa ra các nhận xét kiến nghị để Ban điều hành tổ chức thực hiện; (ii) Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch công tác kiểm toán nội bộ của Ban Kiểm toán nội bộ trong hoạt động sản xuất, kinh doanh theo kế hoạch đã phê duyệt.

- Phê duyệt Quy trình kiểm toán nội bộ, thông qua báo cáo từng cuộc kiểm toán, phê duyệt chỉ thị thực hiện kiến nghị của KTNB, chỉ đạo Ban TGD tổ chức thực hiện các kiến nghị của KTNB, có biện pháp xử lý kịp thời khi có các kiến nghị, đề xuất của KTNB.

- Hỗ trợ HĐQT trong việc cập nhật và phê duyệt Quy chế Quản trị rủi ro, Quy chế Kiểm toán nội bộ.

- UBKT&QTRR đã báo cáo HĐQT về đánh giá công tác kiểm toán và quản trị rủi ro của Công ty trong năm 2023 trên các khía cạnh : (i) Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban KT&QTRR và từng thành viên Ủy ban KT&QTRR; (ii) Tổng kết các cuộc họp, các kết luận và kiến nghị của Ủy ban KT&QTRR; (iii) Giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty; (iv) Đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50%

trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người điều hành hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch; (vi) Đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty; (vii) Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban KT&QTRR với HĐQT, TGD và các cổ đông; (viii) Kế hoạch hoạt động của Ủy ban trong năm 2024.

Kết quả đánh giá, giám sát:

- Giám sát đối với báo cáo tài chính và tình hình tài chính của Công ty: Báo cáo tài chính của Công ty được lập trên cơ sở các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán hiện hành, phản ánh đầy đủ, trung thực, hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty; Tình hình tài chính và các chỉ số đánh giá tài chính của Công ty mạnh mẽ, đảm bảo khả năng thanh toán, bảo toàn và phát triển vốn.

- Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban KT&QTRR đối với hoạt động của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông chặt chẽ, dựa trên nguyên tắc minh bạch, rõ ràng, tuân thủ các quy định Pháp luật, quy định Công ty nhằm đảm bảo lợi ích hài hòa của Công ty và các cổ đông.

- Ủy ban đã nhận được sự hợp tác, tạo điều kiện từ HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình.

## 6.2. Hoạt động của Ủy ban Quản trị, Nhân sự và Lương thưởng (UB QTNS&LT).

Ngoài việc trao đổi/thảo luận thường xuyên từng vấn đề cụ thể, trong năm 2023 UBQTNS&LT đã họp 2 lần, đã đánh giá và báo cáo HĐQT về các vấn đề liên quan đến quản trị, nhân sự và lương thưởng.

Trong năm 2023, Ủy ban đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Quy chế ban hành theo Quyết định số 1733 QĐ/PVCFC ngày 04/8/2021 của Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể với các hoạt động sau:

- Rà soát và đánh giá về chính sách quản trị Công ty và giám sát các vấn đề về quản trị Công ty. Công ty đang từng bước áp dụng số hóa trong nhiều khâu trong hoạt động quản lý điều hành, kinh doanh thương mại, sản xuất, hỗ trợ kỹ thuật đã thực sự đóng góp hiệu quả trong quá trình quản lý sản xuất và kinh doanh của đơn vị.

- Giám sát việc tuân thủ chính sách (sổ tay) quản trị Công ty và Bộ quy tắc đạo đức kinh doanh của Công ty: Hiện các chính sách quản trị Công ty và Bộ quy tắc đạo đức kinh doanh vẫn được Ủy ban QT- NS&LT giám sát chặt chẽ và luôn đảm bảo tính tuân thủ.

- Tham gia công tác cán bộ của BĐH và Hội đồng Quản trị.

- Rà soát, đánh giá các vấn đề liên quan đến lương thưởng và chế độ chính sách đối với Ban QLĐH và cán bộ quản lý khi được trình lên HĐQT xem xét, quyết định.

- Giám sát việc quản lý kế hoạch tiền lương thù lao, tiền thưởng và chính sách phúc lợi của Công ty.

- Rà soát các nội dung về chính sách và hoạt động lương thưởng, chế độ chính sách trong báo cáo thường niên của Công ty.



- Đánh giá năm 2023 đối với HĐQT, thành viên HĐQT và các Ủy ban, thành viên các Ủy ban trực thuộc HĐQT.

## **7. Đánh giá hoạt động của HĐQT năm 2023**

- Các thành viên HĐQT đã thực hiện nghiêm túc theo quy chế đã được ban hành như Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế phối hợp giữa Ban Thường vụ Đảng ủy Công ty, HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty, tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- HĐQT đã rà soát, cập nhật trình ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT; Sửa đổi, bổ sung Hợp đồng mua bán khí với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam phù hợp với các quy định hiện hành và theo hướng phù hợp với thông lệ tốt nhất về quản trị công ty; Ban hành các quy chế, quy định, quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT phù hợp với tình hình thực tế, yêu cầu nhiệm vụ, thống nhất định hướng tạo điều kiện thuận lợi nhất để Ban Tổng Giám đốc điều hành các mặt hoạt động của Công ty, xây dựng Công ty ngày càng vững mạnh.

- HĐQT đã ban hành Quy chế quản lý xung đột lợi ích và giao dịch với người có liên quan của PVCFC; Quy chế cảnh báo sai phạm, Quy tắc đạo đức ứng xử trong kinh doanh và công bố trên cổng thông tin của Công ty.

- HĐQT đã bổ nhiệm Thành viên HĐQT độc lập Đỗ Thị Hoa - làm Thành viên HĐQT độc lập đứng đầu để phụ trách các Thành viên HĐQT độc lập, nhằm tăng cường tính độc lập, tránh việc lạm dụng quyền lực và tránh xung đột lợi ích tiềm tàng có thể xảy ra.

- HĐQT đã cùng với đơn vị tư vấn để đánh giá thực trạng về quản trị Công ty để qua đó có thể nâng cao năng lực quản trị; định hướng xây dựng quản trị Công ty theo hướng bền vững dựa trên nền tảng các tiêu chí về ESG; xem xét thành lập ủy ban về ESG trong thời gian tới.

- Với nhiệm vụ được phân công, các thành viên HĐQT đã chủ động lập kế hoạch và thực hiện nghiêm túc quyền và trách nhiệm của mình; thường xuyên có sự trao đổi về nội dung và phương hướng công tác đi đến thống nhất trong chỉ đạo. Thường xuyên rà soát, cập nhật kế hoạch hoạt động của HĐQT, đảm bảo các hoạt động phù hợp với tình hình quản trị thực tiễn.

- Theo dõi sát sao tình hình hoạt động của Công ty, kịp thời có ý kiến thảo luận, trao đổi với TGD theo trách nhiệm, quyền hạn của HĐQT.

- Hoạt động quản trị Công ty đều thực hiện theo đúng Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. Chủ tịch HĐQT và các thành viên được phân công đã thường xuyên theo dõi, đôn đốc trong việc thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của ĐHĐCĐ, và các Nghị quyết/quyết định của HĐQT bao gồm việc giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc trong việc điều hành các hoạt động của Công ty.

- Thực hiện tổ chức ĐHĐCĐ thường niên theo đúng quy định và ban hành các Nghị quyết liên quan để Ban điều hành thực hiện.

- HĐQT đã thực hiện việc rà soát và thường xuyên xem xét đảm bảo các hoạt động của Công ty phù hợp với chiến lược phát triển Công ty. Trong lần sửa đổi bổ sung quy chế hoạt động của HĐQT, HĐQT đã quy định cụ thể việc xem xét và rà soát chiến lược Công ty phải được thực hiện 06 tháng/lần.

## 8. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành năm 2023

Trong năm 2023, HĐQT tiếp nhận 67 tờ trình của TGD, đã ban hành 86 Nghị quyết/Quyết định về các mặt hoạt động của Công ty để TGD triển khai thực hiện, trong đó có một số Nghị quyết/Quyết định quan trọng sau:

STT	Số Ký hiệu	Ngày tháng năm	Nội dung
1	12/NQ-PVCFC	03/01/2023	Nghị quyết phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2023 của CTCP Bao bì Dầu khí Việt Nam
2	120/NQ-PVCFC	17/01/2023	Nghị quyết về công tác nhân sự Ban Kiểm toán nội bộ
3	129/NQ-PVCFC	18/01/2023	Nghị quyết phiên họp HĐQT ngày 16/01/2023
4	130/NQ-PVCFC	18/01/2023	Nghị quyết thông qua một số nội dung chính của Hợp đồng "Cung cấp hóa chất sản xuất Urê"
5	161/NQ-PVCFC	02/02/2023	Nghị quyết phiên họp HĐQT tháng 01/2023
6	178/NQ-PVCFC	07/02/2023	Nghị quyết thông qua kế hoạch hoạt động SXKD năm 2023 của PVCFC
7	204/QĐ-PVCFC	10/02/2023	Quyết định phê duyệt ban hành Quy chế Cảnh báo sai phạm của PVCFC
8	360/NQ-PVCFC	27/02/2023	Nghị quyết phiên họp HĐQT tháng 02/2023
9	481/NQ-PVCFC	14/03/2023	Nghị quyết phiên họp Hội đồng Quản trị tháng 03/2023
10	483/QĐ-PVCFC	14/03/2023	Quyết định vv thông qua Hợp đồng/Giao dịch với người có liên quan của PVCFC
11	495/NQ-PVCFC	14/03/2023	Nghị quyết gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
12	592/NQ-PVCFC	22/03/2023	Nghị quyết phiên họp HĐQT ngày 20.3.2023
13	603/QĐ-PVCFC	22/03/2023	Quyết định phê duyệt ban hành Quy chế quản trị rủi ro của PVCFC
14	1145/QĐ-PVCFC	12/05/2023	Quyết định ban hành Chương trình hành động năm 2023 của HĐQT của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau.
15	1161/NQ-PVCFC	15/05/2023	Nghị quyết phiên họp HĐQT tháng 5/2023
16	1166/QĐ-PVCFC	15/05/2023	QĐ bổ nhiệm lại cán bộ (ông Văn Tiến Thanh)
17	1167/QĐ-PVCFC	15/05/2023	Nghị quyết về công tác cán bộ PPC
18	1168/NQ-PVCFC	15/05/2023	Nghị quyết phê duyệt chương trình nghị sự và tài liệu ĐHĐCĐ thường niên PVCFC năm 2023
19	1283/QĐ-PVCFC	29/05/2023	Quyết định phê duyệt Chuỗi giá trị, Khung Quy chế và Kế hoạch cập nhật, sửa đổi, bổ sung các văn bản thuộc thẩm quyền HĐQT.
20	1291/QĐ-PVCFC	29/05/2023	Quyết định tạm phê duyệt KH 5 năm 2021 - 2025 của PVCFC
21	1343/QĐ-PVCFC	01/06/2023	Quyết định triệu tập nhân sự và phân công nhiệm vụ tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của PVCFC
22	1377/NQ-PVCFC	05/06/2023	Nghị quyết về công tác nhân sự tại PPC và PVCFC
23	1450/NQ-PVCFC	09/06/2023	Nghị quyết phiên họp HĐQT tháng 6/2023
24	1453/QĐ-PVCFC	09/06/2023	Quyết định quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành - Dự án NPK

STT	Số Ký hiệu	Ngày tháng năm	Nội dung
25	1473/QĐ-PVCFC	13/06/2023	Quyết định ban hành Quy chế KTNB
26	1666/QĐ-PVCFC	30/06/2023	Quyết định phê duyệt danh sách tổ chức tín dụng và hạn mức tiền gửi từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 30/6/2024 của PVCFC
27	1799/NQ-PVCFC	17/07/2023	Nghị quyết phiên họp tháng 7/2023 của HĐQT
28	1800/QĐ-PVCFC	17/07/2023	Quyết định về việc thực hiện thanh toán cổ tức năm 2022 bằng tiền cho cổ đông
29	1823/QĐ-PVCFC	18/07/2023	Quyết định về việc sửa đổi, ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT
30	1824/QĐ-PVCFC	18/07/2023	Quyết định về việc sửa đổi, ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
31	1983/QĐ-PVCFC	02/08/2023	Quyết định phân công nhiệm vụ phụ trách lĩnh vực chuyên môn trong Hội đồng quản trị
32	2278/NQ-PVCFC	31/08/2023	Nghị quyết phiên họp Hội đồng Quản trị tháng 8/2023
33	2304/QĐ-PVCFC	06/09/2023	Quyết định thành lập Tổ điều phối thực hiện công tác quản trị Công ty theo khung thẻ điểm ASEAN (ACGS)
34	2352/QĐ-PVCFC	12/09/2023	Quyết định ban hành Quy chế quản lý văn bản
35	2480/NQ-PVCFC	28/09/2023	Nghị quyết phiên họp tháng 9/2023 của HĐQT
36	2600/QĐ-PVCFC	11/10/2023	Quyết định ban hành Quy chế công bố thông tin
37	2681/QĐ-PVCFC	19/10/2023	Quyết định ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Chi nhánh Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau - Trung tâm Nghiên cứu - Phát triển
38	2686/QĐ-PVCFC	20/10/2023	Quyết định phê duyệt kế hoạch hoạt động, SXKD đến năm 2025 của PVCFC
39	2687/NQ-PVCFC	20/10/2023	Nghị quyết phiên họp HĐQT tháng 10/2023 của HĐQT
40	2703/QĐ-PVCFC	23/10/2023	Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động Marketing
41	2765/NQ-PVCFC	27/10/2023	Nghị quyết phê duyệt kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023
42	2766/QĐ-PVCFC	27/10/2023	Quyết định thành lập Hội đồng cảnh báo sai phạm của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
43	2997/NQ-PVCFC	24/11/2023	Nghị quyết phiên họp HĐQT tháng 11
44	3008/NQ-PVCFC	27/11/2023	Nghị quyết phê duyệt đề án cơ cấu lại Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC) đến năm 2025
45	3009/QĐ-PVCFC	27/11/2023	Quyết định phê duyệt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
46	3014/QĐ-PVCFC	27/11/2023	Quyết định thành lập Ban triển khai xây dựng định hướng chiến lược Phát triển bền vững của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
47	3113/NQ-PVCFC	06/12/2023	Nghị quyết thông qua nội dung tài liệu ĐHCĐ bất thường

STT	Số Ký hiệu	Ngày tháng năm	Nội dung
48	3234/NQ-PVCFC	18/12/2023	Nghị quyết thông qua kế hoạch hoạt động SXKD năm 2024 của PVCFC
49	3306/QĐ-PVCFC	20/12/2023	Quyết định bổ nhiệm lại có thời hạn bà Nguyễn Thị Hiền giữ chức Phó Tổng Giám đốc Công ty
50	3397/NQ-PVCFC	26/12/2023	Nghị quyết phiên họp HĐQT tháng 12/2023
51	3405/NQ-PVCFC	27/12/2023	Nghị quyết thông qua kế hoạch hoạt động 3 năm 2024-2026 của Hội đồng quản trị PVCFC.
52	3406/NQ-PVCFC	27/12/2023	Nghị quyết vv Điều chỉnh một số chỉ tiêu Kế hoạch năm 2023 của PVCFC.
53	3407/QĐ-PVCFC	27/12/2023	Quyết định điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý giai đoạn đến năm 2025 và 2026-2031.
54	3413/QĐ-PVCFC	27/12/2023	Quyết định ban hành Quy chế quản lý hoạt động kinh doanh của Công ty.
55	3420/QĐ-PVCFC	27/12/2023	Quyết định phê duyệt kế hoạch kiểm toán ba năm 2024-2026.
56	3473/QĐ-PVCFC	29/12/2023	Quyết định phê duyệt và ban hành “Định mức Kinh tế Kỹ thuật của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau”.

### III. Ban kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS
1	Bà Phan Thị Cẩm Hương	Trưởng ban	25/6/2020
2	Ông Đỗ Minh Dương	Thành viên	27/4/2021
4	Ông Trần Văn Bình	Thành viên	12/6/2023
5	Ông Lê Cảnh Khánh (*)	Thành viên	12/6/2023

(\*) Ngày 12/6/2023, tại phiên họp ĐHCĐ thường niên, ĐHCĐ đã miễn nhiệm KSV Trần Văn Bình và bầu ông Lê Cảnh Khánh làm KSV Công ty.

#### 2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phan Thị Cẩm Hương	7/7	100%	
2	Ông Đỗ Minh Dương	7/7	100%	
3	Ông Trần Văn Bình	4/4	100%	Miễn nhiệm ngày 12/6/2023
4	Ông Lê Cảnh Khánh	3/3	100%	Bổ nhiệm ngày 12/6/2023

### **3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban TGD và cổ đông**

- Trong năm 2023, Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban và các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành nhằm đảm bảo tính minh bạch và nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động SXKD của Công ty; Hoạt động của HĐQT tuân thủ Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty và các quy định có liên quan; Ban Điều hành triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Ban kiểm soát xem xét, đánh giá các báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh trong kỳ của Công ty.

- Thực hiện giám sát, đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và báo cáo tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.

- Giám sát việc chấp hành và thực hiện các quy định của pháp luật, Nghị quyết, Quyết định, ... của ĐHCĐ, HĐQT và việc tuân thủ các quy định của Ban điều hành.

- Thực hiện kiểm tra, giám các hoạt động của các Đơn vị/Phòng/Ban tại Công ty, các chi nhánh và công ty con như: Kiểm tra/giám sát công tác quản lý và triển khai dự án đầu tư của Ban QLDA chuyên ngành (Chi nhánh); Kiểm tra/giám sát công tác nghiên cứu phát triển, việc sử dụng và quyết toán quỹ khoa học công nghệ tại Trung tâm Nghiên cứu Phát triển (Chi nhánh); Kiểm tra/giám sát hoạt động tại Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam liên quan đến công tác bảo toàn và phát triển vốn của PVCFC (Đơn vị con); phối hợp cùng Ban Kiểm toán nội bộ kiểm tra/giám sát hoạt động bảo dưỡng sửa chữa, vận hành sản xuất, mua sắm hàng hóa và thuê dịch vụ, quản lý nhân sự và chế độ chính sách, TCKT.

- Ban kiểm soát đã thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của các báo cáo tài chính năm 2022; quý I, II và III năm 2023 của Công ty.

- Giám sát hoạt động kiểm kê tài sản cuối năm 2023 tại đơn vị.

### **4. Phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác.**

- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị và Tổng giám đốc tại PVCFC tiếp tục được phát huy dựa trên nguyên tắc linh động, nhịp nhàng, đảm bảo lợi ích của Công ty, cổ đông, người lao động và các bên liên quan.

- Với quyền hạn và trách nhiệm của mình, HĐQT đã ban hành các Quy chế/Quy định về các mặt hoạt động của Công ty để Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện. Trong quá trình làm việc, HĐQT cũng đã trao đổi, thảo luận và thống nhất với TGD kịp thời phê duyệt, điều chỉnh, cập nhật các văn bản theo đề xuất của Tổng giám đốc để các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được liên tục, và thuận lợi.

- Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị giao cho Tổng Giám đốc thực hiện đều được HĐQT đôn đốc, kiểm tra, giám sát. Hội đồng quản trị đã có các cuộc họp cùng với Ban Giám đốc xây dựng, điều chỉnh các chỉ tiêu SXKD cho phù hợp với tình hình từng giai đoạn.

- Mọi quan hệ quản trị - điều hành doanh nghiệp giữa HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty luôn được phối hợp chặt chẽ và thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ và các Quy chế về quản trị Công ty.

- Hàng quý, Tổng Giám đốc Công ty đều gửi Báo cáo tài chính cho Hội đồng quản trị. HĐQT cũng đã thường xuyên chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện công tác kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính theo quy định, phục vụ kịp thời cho các quyết định của ĐHCĐ.

- Trong công tác kiểm tra, giám sát, Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện, kịp thời phân công cán bộ phối hợp, cung cấp hồ sơ để HĐQT và BKS thực thi tốt nhiệm vụ giám sát của mình.

- Ngoài việc kiểm tra giám sát, trong quá trình soạn thảo, ban hành các quy chế/quy định, tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban Kiểm soát với chuyên môn của mình đã tham gia tư vấn, góp ý để hoàn thiện hơn, phù hợp với tình hình thực tế.

- Các cuộc họp của HĐQT đều mời Ban Kiểm soát tham gia để đánh giá tình hình thực hiện định hướng, chiến lược và thiết lập các định hướng đề ra giải pháp chiến lược theo tình hình mới làm cơ sở triển khai thực hiện.

- Ban Kiểm soát đã phối hợp với HĐQT, BDH: Đề xuất các đơn vị thực hiện kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2023 để trình ĐHĐCĐ thông qua; Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

#### IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Ông Văn Tiến Thanh - Tổng giám đốc	09/7/1968	Kỹ sư Cơ khí Nông Lâm	12/6/2023
	<b>Các Phó tổng giám đốc:</b>			
2	Ông Lê Ngọc Minh Trí	19/10/1970	Cử nhân Kinh tế ngành Kế toán doanh nghiệp	01/6/2020
3	Ông Nguyễn Tuấn Anh	24/02/1976	Thạc sĩ Kinh tế ngành Thương mại; Cử nhân Kế toán; Cử nhân Quản trị Kinh doanh	01/6/2022
4	Bà Nguyễn Thị Hiền	13/7/1974	Thạc sĩ Kinh tế	01/01/2019
5	Ông Trần Chí Nguyễn	21/9/1975	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh; Cử nhân Kinh tế ngành Kế toán; Cử nhân Luật	25/6/2020
6	Ông Nguyễn Thanh Tùng	27/03/1979	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh; Kỹ sư công nghệ hữu cơ hoá dầu	15/7/2020

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Đinh Như Cường	20/02/1977	Thạc sĩ Tài chính ngân hàng; Cử nhân kinh tế, chuyên ngành Kế toán; Kỹ sư Công nghệ thông tin.	05/02/2021

## VI. Đào tạo về quản trị công ty

- Tất cả các thành viên HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty và các bộ phận liên quan đều đã được đào tạo và thường xuyên cập nhật các quy định mới về quản trị Công ty.

- HĐQT, BDH đã cử đại diện tham gia các lớp tập huấn, hội thảo về công tác quản trị Công ty, các thông lệ tốt về quản trị Công ty trong khu vực và thế giới, cập nhật các quy định mới về Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn ... do Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE), Deloitte, VIOD.... phối hợp tổ chức.

- HĐQT đã phê duyệt kế hoạch đào tạo định hướng đối với TV HĐQT Nguyễn Đức Thuận mới được bổ nhiệm vào ngày 10/01/2024 trong đó sẽ tham gia các chương trình: văn hóa, mục đích, mô hình kinh doanh và định hướng chiến lược của Công ty; chứng nhận thành viên HĐQT; nhận thức và thực hành về ESG.

## VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.

### 1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

*(Theo phụ lục 01 đính kèm)*

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

*Công ty ký kết Sửa đổi bổ sung Hợp đồng mua bán khí với Tập đoàn dầu khí Việt Nam - cổ đông lớn của Công ty.*

*(Tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua Sửa đổi bổ sung Hợp đồng mua bán khí với Tập đoàn dầu khí Việt Nam - cổ đông lớn của Công ty, trong đó Tập đoàn dầu khí Việt Nam không thực hiện biểu quyết do không có quyền biểu quyết để tránh xung đột lợi ích).*

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú Note
1	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	Cổ đông lớn nắm giữ 75,56%	0100681592, 24/06/2015,	18 Phố Láng Hạ, Phường Thành Công, Ba Đình, Hà Nội	05/10/2023	1492/NQ-PVCFC, 14/6/2023	-	

- Giá trị giao dịch khác với người có liên quan của Công ty: *(giao dịch với các công ty con của Tập đoàn dầu khí Việt Nam-Cổ đông lớn của Công ty)*

*(Hợp đồng, giao dịch với người có liên quan được HĐQT thông qua nguyên tắc và do bà Đỗ Thị Hoa – TV HĐQT độc lập đứng đầu ký ban hành, trong đó các TV HĐQT là người đại diện của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam là người có liên quan không có quyền biểu quyết để tránh xung đột lợi ích).*

**Từ ngày 01/01/2023**  
**đến 31/12/2023**  
(theo BCTC trước kiểm  
toán)

**Bán hàng**

<b>a) Công ty con</b>	<b>22.400.000.000</b>
Công ty Cổ phần Bao bì Dầu Khí Việt Nam	22.400.000.000
<b>b) Các bên liên quan khác</b>	<b>487.955.633</b>
Công ty Cổ phần Năng lượng Tái tạo Điện lực Dầu khí	487.955.633
	<b>22.887.955.633</b>

**Mua hàng hóa, dịch vụ**

<b>a) Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các công ty con trong tập đoàn</b>	<b>4.136.001.395.144</b>
Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	3.613.542.263.134
Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	362.258.907.288
TCT Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP - Chi nhánh Kinh doanh Hóa chất Dầu khí	136.204.999.588
Chi nhánh TCT Khí Việt Nam - Công ty Khí Cà Mau	13.882.272.942
Trường Cao đẳng Dầu khí	9.408.682.192
Trường Đại học Dầu khí Việt Nam	195.250.000
Viện dầu khí Việt Nam	509.020.000
<b>b) Công ty con</b>	<b>213.185.121.241</b>
Công ty Cổ phần Bao bì Dầu Khí Việt Nam	213.185.121.241
<b>c) Các bên liên quan khác</b>	<b>60.543.725.919</b>
Công ty Cổ phần Đào tạo kỹ thuật PVD	25.264.370.890
Công ty CP DV Bảo vệ An ninh Dầu khí Việt Nam - CN Tây Nam Bộ	16.078.667.942
Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn	10.846.409.568
Công ty Cổ phần TM và DV Kỹ thuật Khoan Dầu Khí	7.511.994.000
Chi nhánh Tổng Công ty Phân bón Hóa chất dầu khí - CTCP - Nhà máy Đạm Phú Mỹ	842.283.519
Công ty CP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ	-
	<b>4.409.730.242.304</b>

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:

*Không có.*

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

*Không có.*

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ**

Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan, cổ đông lớn đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:



Ông Văn Tiến Thanh - TVHĐQT kiêm TGD Công ty đã mua 79.000 cổ phiếu DCM, số lượng cổ phiếu nắm giữ sau khi giao dịch là 109.000 cổ phiếu.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

*(Theo phụ lục 01 đính kèm)*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty:

*(Theo phụ lục 02 đính kèm)*

### **IX. Các vấn đề cần lưu ý khác.**

Không có.

#### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- HĐQT, TGD, BKS;
- Lưu VT, IR.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Trần Ngọc Nguyên  
Ngày: 30/01/2024 09:45

**PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**  
(Đính kèm văn bản số 136./BC-PVCFPCVCF-IR ngày 30/1/2024)

STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với Công ty/Người nội bộ	Loại hình giấy NSH (CMND/P assport/ ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ	Lý do (phát sinh khi thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác (**))
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
<b>I</b>	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>															
<b>1</b>		<b>Trần Ngọc Nguyên</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>	<b>Người nội bộ</b>						<b>0</b>	<b>0,000000%</b>	<b>10/01/2019</b>			
		<b>Người có liên quan:</b>														
1.01		Trần Ngọc Duy			Cha ruột						0	0,000000%	10/01/2019			
1.02		Nguyễn Thị Diễm			Mẹ ruột						0	0,000000%	10/01/2019			
1.03		Lữ Đình Cương			Cha vợ						0	0,000000%	10/01/2019			
1.04		Lữ Thị Vân Anh			Vợ						0	0,000000%	10/01/2019			
1.05		Trần Lữ Nguyễn Hương			Con gái						0	0,000000%	10/01/2019			
1.06		Trần Lữ Ngọc Quang			Con trai						0	0,000000%	10/01/2019			
1.07		Trần Ngọc Phục			Anh ruột						0	0,000000%	10/01/2019			
1.08		Trần Ngọc Phúc			Anh ruột						0	0,000000%	10/01/2019			
1.09		Trần Thị Thủy			Chị dâu						0	0,000000%	10/01/2019			
1.10		Trần Ngọc Thụy			Anh ruột						0	0,000000%	10/01/2019			
1.11		Lê Thị Xuân Đào			Chị dâu						0	0,000000%	10/01/2019			
1.12		Trần Ngọc Thiệt			Anh ruột						0	0,000000%	10/01/2019			
1.13		Ngô Thị Minh Cứ			Chị dâu						0	0,000000%	10/01/2019			
1.14		Trần Thị Hạnh			Chị ruột						0	0,000000%	10/01/2019			
1.15		Trịnh Văn Quang			Anh rể						0	0,000000%	10/01/2019			
1.16		Trần Thị Thuần			Chị ruột						0	0,000000%	10/01/2019			
1.17		Nguyễn Văn Khải			Anh rể						0	0,000000%	10/01/2019			
<b>2</b>	<b>DCM</b>	<b>Văn Tiến Thanh</b>		<b>TV HĐQT-Tổng Giám đốc</b>	<b>Người nội bộ</b>						<b>109.000</b>	<b>0,020589%</b>	<b>12/06/2023</b>			
		<b>Người có liên quan</b>														
2.01	DCM	Nguyễn Thị Song Yên			Vợ						300	0,000057%	12/06/2023			
2.02		Văn Thị Song Anh			Con đẻ						0	0,000000%	12/06/2023			
2.03		Văn Nguyễn Thanh Tâm			Con đẻ						0	0,000000%	12/06/2023			
2.04		Văn Thị Song Ngân			Con đẻ						0	0,000000%	12/06/2023			
2.05		Văn Thị Hải Châu			Em ruột						0	0,000000%	12/06/2023			
2.06		Văn Thị Hải Hồng			Em ruột						0	0,000000%	12/06/2023			
2.07		Văn Thị Hải Hà			Em ruột						0	0,000000%	12/06/2023			
2.08		Nguyễn Thoan			Bố vợ						0	0,000000%	12/06/2023			
2.09		Cần Văn Thanh			Em rể						0	0,000000%	12/06/2023			
2.10		Quan Nguyễn Thanh Nghị			Em rể						0	0,000000%	12/06/2023			
<b>3</b>	<b>DCM</b>	<b>Trần Mỹ</b>		<b>TV HĐQT</b>	<b>Người nội bộ</b>						<b>2.900</b>	<b>0,000548%</b>	<b>25/06/2020</b>	<b>01/08/2023</b>		<b>Nghỉ hưu</b>
		<b>Người có liên quan</b>														
3.01	DCM	Võ Thị Ngọc Châu			Vợ						1.700	0,000321%	25/06/2020	01/08/2023		
3.02		Trần Hiếu Minh			Con đẻ						0	0,000000%	25/06/2020	01/08/2023		
3.03		Trần Thị Hiếu Ngân			Con đẻ						0	0,000000%	25/06/2020	01/08/2023		
3.04		Trần Thị Xá			Chị ruột						0	0,000000%	25/06/2020	01/08/2023		
3.05		Huỳnh Thị Huế			Mẹ vợ						0	0,000000%	25/06/2020	01/08/2023		
3.06		Nguyễn Văn Chiến			Anh Rể						0	0,000000%	25/06/2020	01/08/2023		
3.07		Nguyễn Thị Hòa			Chị Dâu						0	0,000000%	25/06/2020	01/08/2023		
3.08		Võ Thị Xuân			Chị Dâu						0	0,000000%	25/06/2020	01/08/2023		
3.09		Nguyễn Thị Ước			Chị Dâu						0	0,000000%	25/06/2020	01/08/2023		
<b>4</b>	<b>DCM</b>	<b>Nguyễn Đức Hạnh</b>		<b>TV HĐQT</b>	<b>Người nội bộ</b>						<b>8.000</b>	<b>0,001511%</b>	<b>25/06/2020</b>			

STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với Công ty/Người nội bộ	Loại hình giấy NSH (CMND/P assport/ ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ	Lý do (phát sinh khi thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
		<b>Người có liên quan</b>														
4.01		Vũ Thị Xoài			Mẹ đẻ						0	0,000000%	25/06/2020			
4.02		Nguyễn Đỗ Lan Phương			Con						0	0,000000%	25/06/2020			
4.03		Nguyễn Khắc Hùng			Anh ruột						0	0,000000%	25/06/2020			
4.04		Nguyễn Xuân Hiệp			Em ruột						0	0,000000%	25/06/2020			
4.05		Đặng Thị On			Chị dâu						0	0,000000%	25/06/2020			
4.06		Nguyễn Thị Thùy			Em dâu						0	0,000000%	25/06/2020			
5		<b>Lê Đức Quang</b>	<b>058C112389-FPTS</b>	<b>TVHDQT</b>	<b>Người nội bộ</b>						0	0,000000%	<b>27/04/2021</b>			
		<b>Người có liên quan</b>														
5.01		Trịnh Cẩm Vân			Vợ						0	0,000000%	27/04/2021			
5.02		Lê Hoàng Nam			Con						0	0,000000%	27/04/2021			
5.03		Lê Hoàng Bách			Con						0	0,000000%	27/04/2021			
5.04		Lê Thị Bích Huyền			Chị ruột						0	0,000000%	27/04/2021			
5.05		Lê Thị Như Anh			Chị ruột						0	0,000000%	27/04/2021			
5.06		Lê Đức Minh			Anh ruột						0	0,000000%	27/04/2021			
5.07		Lê Thị Anh Thư			Chị ruột						0	0,000000%	27/04/2021			
5.08		Vũ Công Mùng			Anh rể						0	0,000000%	27/04/2021			
5.09		Bùi Minh Dũng			Anh rể						0	0,000000%	27/04/2021			
5.10		Ngô Quốc Huy			Anh rể						0	0,000000%	27/04/2021			
5.11		Nguyễn Thị Lệ Hà			Mẹ vợ						0	0,000000%	27/04/2021			
6		<b>Đỗ Thị Hoa</b>		<b>TV HDQT độc lập</b>	<b>Người nội bộ</b>						<b>0</b>	<b>0,000000%</b>	27/04/2021			
		<b>Người có liên quan</b>														
6.01		Đỗ Ngọc Ngân			Bố đẻ						0	0,000000%	27/04/2021			
6.02		Đình Văn Chân			Chồng						0	0,000000%	27/04/2021			
6.03		Đình Thanh Nam			Con đẻ						0	0,000000%	27/04/2021			
6.04		Đình Mai Ngân			Con đẻ						0	0,000000%	27/04/2021			
6.05		Trần Thị Huyền Trang			Con dâu						0	0,000000%	27/04/2021			
6.06		Đỗ Ngọc Giao			Anh ruột						0	0,000000%	27/04/2021			
6.07		Bùi Thị Bích Liên			Chị dâu						0	0,000000%	27/04/2021			
6.08		Đỗ Minh Việt			Em ruột						0	0,000000%	27/04/2021			
6.09		Vũ Kim Hương			Em dâu						0	0,000000%	27/04/2021			
6.10		Đỗ Thị Huyền			Em ruột						0	0,000000%	27/04/2021			
7		<b>Trương Hồng</b>		<b>TV HDQT độc lập</b>	<b>Người nội bộ</b>						<b>0</b>	<b>0,000000%</b>	27/04/2021			
		<b>Người có liên quan</b>														
7.01		Phan Thị Thêu			Mẹ						0	0,000000%	27/04/2021			
7.02		Vương Phần			Vợ						0	0,000000%	27/04/2021			
7.03		Trương Thiên Phúc			Con ruột						0	0,000000%	27/04/2021			
7.04		Trương Ngọc Quỳnh Nhi			Con ruột						0	0,000000%	27/04/2021			
7.05		Phạm Nhân			Con rể						0	0,000000%	27/04/2021			
7.06		Trương Thị Hẹ			Em ruột						0	0,000000%	27/04/2021			
7.07		Trương Thị Hoa			Em ruột						0	0,000000%	27/04/2021			
7.08		Nguyễn Đắc Thành			Em rể						0	0,000000%	27/04/2021			
7.09		Trương Thị Bé			Em ruột						0	0,000000%	27/04/2021			
7.10		Trương Thị Hương			Em ruột						0	0,000000%	27/04/2021			
7.11		Lê Quang Trung			Em rể						0	0,000000%	27/04/2021			
8		<b>Nguyễn Đức Thuận</b>		<b>TV. HDQT</b>	<b>Người nội bộ</b>						<b>0</b>	<b>0,000000%</b>	<b>10/01/2024</b>			
		<b>Người có liên quan</b>														
8.01		Ngô Thị Kim Sơn			Mẹ vợ						0	0,000000%	10/01/2024			

STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với Công ty/Người nội bộ	Loại hình giấy NSH (CMND/P assport/ ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ	Lý do (phát sinh khi thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác (**))
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
8.02		Lâm Thị Bích Ngọc			Vợ						0	0,000000%	10/01/2024			
8.03		Nguyễn Ngọc Anh			Con						0	0,000000%	10/01/2024			
8.04		Nguyễn Đức Bình			Con						0	0,000000%	10/01/2024			
8.05		Nguyễn Đức Hòa			Anh						0	0,000000%	10/01/2024			
8.06		Nguyễn Thị Xuân Lân			Chị dâu						0	0,000000%	10/01/2024			
8.07		Nguyễn Thị Hiền			Chị						0	0,000000%	10/01/2024			
8.08		Nguyễn Đồng Lực			Anh rể						0	0,000000%	10/01/2024			
8.09		Nguyễn Thị Hạnh			Chị						0	0,000000%	10/01/2024			
8.10		Trần Văn Hạnh			Anh rể						0	0,000000%	10/01/2024			
8.11		Nguyễn Thị Hiếu			Chị						0	0,000000%	10/01/2024			
8.12		Lê Hồng Tuyền			Anh rể						0	0,000000%	10/01/2024			
8.13		Nguyễn Đức Hiền			Anh						0	0,000000%	10/01/2024			
8.14		Nguyễn Thị Thu Nga			Chị dâu						0	0,000000%	10/01/2024			
8.15		Nguyễn Thị Phương Hoa			Chị						0	0,000000%	10/01/2024			
8.16		Phạm Quý Huy			Anh rể						0	0,000000%	10/01/2024			
<b>II BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b>																
1	DCM	Văn Tiến Thanh		Tổng Giám đốc	Người nội bộ						109.000	0,020589%	12/06/2023			
<b>Người có liên quan</b>																
1.01	DCM	Nguyễn Thị Song Yên			Vợ						300	0,000057%	12/06/2023			
1.02		Văn Thị Song Anh			Con đẻ						0	0,000000%	12/06/2023			
1.03		Văn Nguyễn Thanh Tâm			Con đẻ						0	0,000000%	12/06/2023			
1.04		Văn Thị Song Ngân			Con đẻ						0	0,000000%	12/06/2023			
1.05		Văn Thị Hải Châu			Em ruột						0	0,000000%	12/06/2023			
1.06		Văn Thị Hải Hồng			Em ruột						0	0,000000%	12/06/2023			
1.07		Văn Thị Hải Hà			Em ruột						0	0,000000%	12/06/2023			
1.08		Nguyễn Thoan			Bố vợ						0	0,000000%	12/06/2023			
1.09		Cần Văn Thanh			Em rể						0	0,000000%	12/06/2023			
1.10		Quan Nguyễn Thanh Nghi			Em rể						0	0,000000%	12/06/2023			
2	DCM	Trần Chí Nguyễn		Phó tổng giám đốc	Người nội bộ						1.600	0,000302%	25/06/2020			
<b>Người có liên quan</b>																
2.01		Trần Trung Kiên			Bố đẻ						0	0,000000%	25/06/2020			
2.02		Trần Kim Thuận			Mẹ đẻ						0	0,000000%	25/06/2020			
2.03		Trần Kim Phương			Vợ						0	0,000000%	25/06/2020			
2.04		Trần Hữu Danh			Em ruột						0	0,000000%	25/06/2020			
2.05		Trần Hữu Lợi			Em ruột						0	0,000000%	25/06/2020			
2.06		Trần Bích Ngân			Em ruột						0	0,000000%	25/06/2020			
2.07		Trần Quê Nhu			Em dâu						0	0,000000%	25/06/2020			
2.08		Lê Nguyễn Như Ngọc			Em dâu						0	0,000000%	25/06/2020			
2.09		Trần Hữu Lộc			Em rể						0	0,000000%	25/06/2020			
2.10		Trần Quốc Tuấn			Bố vợ						0	0,000000%	25/06/2020			
2.11		Phạm Thị Gấm			Mẹ vợ						0	0,000000%	25/06/2020			
3	DCM	Lê Ngọc Minh Trí		Phó Tổng Giám đốc	Người nội bộ						1.600	0,000302%	01/06/2020			
<b>Người có liên quan</b>																
3.01		Nguyễn Thị Chánh			Mẹ đẻ						0	0,000000%	01/06/2020			
3.02		Nguyễn Hồng Mến			Vợ						0	0,000000%	01/06/2020			
3.03		Lê Ngọc Minh Trường			Con đẻ						0	0,000000%	01/06/2020			

STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với Công ty/Người nội bộ	Loại hình giấy NSH (CMND/P assport/ ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ	Lý do (phát sinh khi thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác (**))
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
3.04		Lê Ngọc Việt Trường			Con đẻ						0	0,000000%	01/06/2020			
3.05		Lê Ngọc Linh Hà			Con đẻ						0	0,000000%	01/06/2020			
3.06		Lê Ngọc Phương Thảo			Chị ruột						0	0,000000%	01/06/2020			
3.07		Lê Ngọc Mai Thảo			Chị ruột						0	0,000000%	01/06/2020			
3.08		Lê Ngọc Dũng Tiến			Anh ruột						0	0,000000%	01/06/2020			
3.09		Huỳnh Công Bằng			Anh rể						0	0,000000%	01/06/2020			
3.10		Lương Thế Vũ			Anh rể						0	0,000000%	01/06/2020			
3.11		Nguyễn Thị Thanh			Mẹ vợ						0	0,000000%	01/06/2020			
<b>4</b>		<b>Nguyễn Tuấn Anh</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>	<b>Người nội bộ</b>						<b>0</b>	<b>0,000000%</b>	<b>01/06/2022</b>			
		<b>Người có liên quan</b>														
4.01		Nguyễn Quang Lập			Bố đẻ						0	0,000000%	01/06/2022			
4.02		Vũ Thị Oanh			Mẹ đẻ						0	0,000000%	01/06/2022			
4.03		Trịnh Cam Ly			Vợ						0	0,000000%	01/06/2022			
4.04		Nguyễn Hoàng Minh			Con đẻ						0	0,000000%	01/06/2022			
4.05		Nguyễn Thảo Nguyễn			Con đẻ						0	0,000000%	01/06/2022			
4.06		Nguyễn Thị Liên			Em gái						0	0,000000%	01/06/2022			
4.07		Phạm Xuân Kiên			Em rể						0	0,000000%	01/06/2022			
4.08		Trịnh Quang Khải			Bố vợ						0	0,000000%	01/06/2022			
4.09		Bùi Thị Ngọc Loan			Mẹ vợ						0	0,000000%	01/06/2022			
<b>5</b>		<b>Nguyễn Thị Hiền</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>	<b>Người nội bộ</b>						<b>0</b>	<b>0,000000%</b>	<b>01/01/2019</b>			
		<b>Người có liên quan:</b>														
5.01		Nguyễn Hồng Phúc			Bố đẻ						0	0,000000%	01/01/2019			
5.02		Đặng Thị Thu Hà			Mẹ đẻ						0	0,000000%	01/01/2019			
5.03		Hoàng Minh Hiền			Chồng						0	0,000000%	01/01/2019			
5.04		Hoàng Minh Tuấn			Con						0	0,000000%	01/01/2019			
5.05		Hoàng Ngân Giang			Con						0	0,000000%	01/01/2019			
5.06		Nguyễn Hồng Hạnh			Chị						0	0,000000%	01/01/2019			
5.07		Nguyễn Hồng Hưng			Em						0	0,000000%	01/01/2019			
5.08		Nguyễn Hồng Phi			Em						0	0,000000%	01/01/2019			
<b>6</b>	<b>DCM</b>	<b>Nguyễn Thanh Tùng</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>	<b>Người nội bộ</b>						<b>5.003</b>	<b>0,000945%</b>	<b>15/07/2020</b>			
		<b>Người có liên quan:</b>														
6.01		Nguyễn Sáu			Bố						0	0,000000%	15/07/2020			
6.02	<b>DCM</b>	Vũ Thu Hiền			Vợ						2.900	0,000548%	15/07/2020			
6.03		Nguyễn Thanh Bách			Con						0	0,000000%	15/07/2020			
6.04		Nguyễn Bách Khoa			Con						0	0,000000%	15/07/2020			
6.05		Nguyễn Lê Sơn			Anh						0	0,000000%	15/07/2020			
6.06		Nguyễn Thanh Bình			Anh						0	0,000000%	15/07/2020			
6.07		Lại Thị Nụ			Mẹ vợ						0	0,000000%	15/07/2020			
<b>III</b>	<b>BAN KIỂM SOÁT</b>															
<b>1</b>	<b>DCM</b>	<b>Phan Thị Cẩm Hương</b>		<b>Trưởng Ban Kiểm soát</b>	<b>Người nội bộ</b>						<b>200</b>	<b>0,000038%</b>	<b>25/06/2020</b>			
		<b>Người có liên quan</b>														
1.01		Phan Văn Lô			Bố đẻ						0	0,000000%	25/06/2020			
1.02		Trần Thị Đệt			Mẹ đẻ						0	0,000000%	25/06/2020			
1.03		Đặng Hoàng Quân			Chồng						9	0,000002%	25/06/2020			
1.04		Đặng Anh Khoa			Con đẻ						0	0,000000%	25/06/2020			

STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với Công ty/Người nội bộ	Loại hình giấy NSH (CMND/P assport/ ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ	Lý do (phát sinh khi thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác (**))
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.05		Đặng Gia Hân			Con đẻ						0	0,000000%	25/06/2020			
1.06		Phan Thị Ngọc Diệp			Chị ruột						0	0,000000%	25/06/2020			
1.07		Phan Thị Thảo Liên			Em ruột						0	0,000000%	25/06/2020			
1.08		Phan Thị Cẩm Dung			Em ruột						0	0,000000%	25/06/2020			
1.09		Phan Thị Ngọc Duyên			Em ruột						0	0,000000%	25/06/2020			
1.10		Phan Thị Hồng Ngọc			Em ruột						0	0,000000%	25/06/2020			
1.11		Phan Tuấn Phong			Em ruột						0	0,000000%	25/06/2020			
1.12		Hoàng Thị Huệ			Mẹ chồng						0	0,000000%	25/06/2020			
1.13		Đông Văn Điền			Em rể						0	0,000000%	25/06/2020			
1.14		Nguyễn Văn Tùng			Anh rể						0	0,000000%	25/06/2020			
1.15		Võ Thanh Phi			Em rể						0	0,000000%	25/06/2020			
1.16		Lê Ngọc Quý			Em rể						0	0,000000%	25/06/2020			
1.17		Mai Văn Vũ			Em rể						0	0,000000%	25/06/2020			
2	DCM	<b>Đỗ Minh Dương</b>		<b>Kiểm soát viên</b>	<b>Người nội bộ</b>						<b>2.000</b>	<b>0,000378%</b>	<b>27/04/2021</b>			
		<b>Người có liên quan</b>														
2.01		Đỗ Hùng Dũng			Bố đẻ						0	0,000000%	27/04/2021			
2.02		Nguyễn Hồng Đạm			Mẹ đẻ						0	0,000000%	27/04/2021			
2.03		Trần Thị Hồng Ngọc			Vợ						0	0,000000%	27/04/2021			
2.04		Đỗ Trần Ngọc Minh			Con						0	0,000000%	27/04/2021			
2.05		Đỗ Hùng Minh			Con						0	0,000000%	27/04/2021			
2.06		Đỗ Thúy Dương			Em gái						0	0,000000%	27/04/2021			
2.07		Đỗ Hồng Yến			Em gái						0	0,000000%	27/04/2021			
2.08		Lê Hoàng Giang			Em rể						0	0,000000%	27/04/2021			
2.09		Lê Ngọc Linh			Em rể						0	0,000000%	27/04/2021			
2.10		Trần Thái Hậu			Cha vợ						0	0,000000%	27/04/2021			
2.11		Trần Thị Hồng Hoa			Mẹ vợ						0	0,000000%	27/04/2021			
3	DCM	<b>Trần Văn Bình</b>		<b>Kiểm soát viên</b>	<b>Người nội bộ</b>						<b>9</b>	<b>0,000002%</b>	<b>27/04/2021</b>	<b>12/06/2023</b>		<b>Miễn nhiệm</b>
		<b>Người có liên quan:</b>														
3.01		Nguyễn Thị Hoài			Vợ						0	0,000000%	27/04/2021	12/06/2023		
3.02		Trần Nhật Minh			Con đẻ						0	0,000000%	27/04/2021	12/06/2023		
3.03		Trần Thảo Mây			Con đẻ						0	0,000000%	27/04/2021	12/06/2023		
3.04		Trần Văn Khánh			Anh ruột						0	0,000000%	27/04/2021	12/06/2023		
3.05		Trần Thị Hoài			Chị ruột						0	0,000000%	27/04/2021	12/06/2023		
3.06		Trần Văn Mạch			Bố đẻ						0	0,000000%	27/04/2021	12/06/2023		
3.07		Hoàng Thị Đă			Mẹ đẻ						0	0,000000%	27/04/2021	12/06/2023		
3.08		Nguyễn Văn Hùng			Bố vợ						0	0,000000%	27/04/2021	12/06/2023		
3.09		Nguyễn Thị Dung			Mẹ vợ						0	0,000000%	27/04/2021	12/06/2023		
3.10		Lê Thị Toàn			Chị dâu						0	0,000000%	27/04/2021	12/06/2023		
3.11		Nguyễn Tiến Học			Anh rể						0	0,000000%	27/04/2021	12/06/2023		
4		<b>Lê Cảnh Khánh</b>		<b>Kiểm soát viên</b>	<b>Người nội bộ</b>						<b>0</b>	<b>0,000000%</b>	<b>12/06/2023</b>			
4.01		Lê Cảnh Phong			Bố đẻ						0	0,000000%	12/06/2023			
4.02		Phạm Thị Ngân			Mẹ đẻ						0	0,000000%	12/06/2023			
4.03		Nguyễn Thị Phương Tường			Vợ						0	0,000000%	12/06/2023			
4.04		Lê Cảnh Khôi Nguyễn			Con đẻ						0	0,000000%	12/06/2023			
4.05		Lê Cảnh Nguyễn Khang			Con đẻ						0	0,000000%	12/06/2023			
4.06		Lê Cảnh Phương Nga			Con đẻ						0	0,000000%	12/06/2023			

STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với Công ty/Người nội bộ	Loại hình giấy NSH (CMND/P assport/ ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/Người nội bộ	Lý do (phát sinh khi thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác (**))
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
4.07		Lê Thị Lan			Chị ruột						0	0,000000%	12/06/2023			
4.08		Lê Cảnh Quang Vinh			Em ruột						0	0,000000%	12/06/2023			
4.09		Lê Thị Sương Mai			Em ruột						0	0,000000%	12/06/2023			
4.10		Lê Cảnh Tuyết			Em ruột						0	0,000000%	12/06/2023			
4.11		Lê Cảnh Hoàng			Em ruột						0	0,000000%	12/06/2023			
<b>IV KẾ TOÁN TRƯỞNG</b>																
1	DCM	Đình Như Cường		Kế toán trưởng	Người nội bộ						2.900	0,000548%	05/02/2021			
<b>Người có liên quan</b>																
1.01		Đình Thái Sơn			Bố đẻ						0	0,000000%	05/02/2021			
1.02		Lâm Kim Thơi			Mẹ đẻ						0	0,000000%	05/02/2021			
1.03		Quách Trần Thu Thủy			Vợ						0	0,000000%	05/02/2021			
1.04		Đình Trần Khánh Nguyên			Con đẻ						0	0,000000%	05/02/2021			
1.05		Đình Trần Đăng Nguyên			Con đẻ						0	0,000000%	05/02/2021			
1.06		Đình Như Hà			Em ruột						0	0,000000%	05/02/2021			
1.07		Trần Thị Mai			Chị						0	0,000000%	05/02/2021			
1.08		Phan Minh Hùng			Em rể						0	0,000000%	05/02/2021			
<b>V PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG</b>																
1		Đỗ Thành Hưng		Người PT QTCT	Người nội bộ						1.500	0,000283%	23/12/2022			
<b>Người có liên quan</b>																
1.01		Phan Thị Lý			Mẹ đẻ						0	0,000000%	23/12/2022			
1.02		Trương Thu Hằng			Vợ						0	0,000000%	23/12/2022			
1.03		Đỗ Quỳnh Chi			Con gái						0	0,000000%	23/12/2022			
1.04		Đỗ Thành Minh Đăng			Con trai						0	0,000000%	23/12/2022			
1.05		Đỗ Thị Chính			Em gái						0	0,000000%	23/12/2022			
1.06		Đỗ Thị Nhân			Em gái						0	0,000000%	23/12/2022			
1.07		Trương Đình Hợi			Bố vợ						0	0,000000%	23/12/2022			
1.08		Phạm Thị Dung			Mẹ vợ						0	0,000000%	23/12/2022			
<b>VI CÔNG TY MẸ</b>																
1		Tập đoàn dầu khí Việt Nam									400.023.057	75,561590%	15/01/2015			
<b>VII CÁC CÔNG TY CON</b>																
1		Công ty cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam									0	0,000000%	15/01/2015			
<b>VIII CỔ ĐÔNG LỚN</b>																
1																

**PHỤ LỤC 02**  
**GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**  
**THEO BÁO CÁO CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN MÀ CÔNG TY NHẬN ĐƯỢC**  
*(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty số 136/BC-PVCFC ngày 30/1/2024)*

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/Cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (Mua, bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ	
1	Văn Tiến Thanh	Cổ đông nội bộ - TV HĐQT, Tổng Giám đốc	30.000	0,006%	109.000	0,021%	Mua

